

# HĐTL VN30 – KIỂM NGHIỆM VÙNG CẢN MẠNH 888-890 ĐIỂM

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 05/09/2019



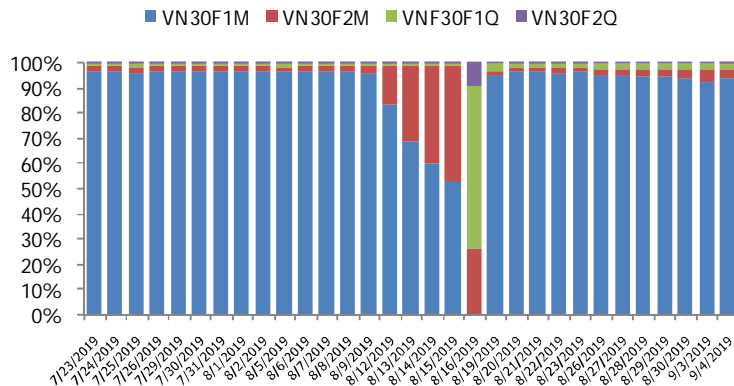
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1909	19/09/2019	15	887.0	2.25
VN30F1910	17/10/2019	43	885.7	7.53
VN30F1912	19/12/2019	106	887.5	14.76
VN30F2003	19/03/2020	197	884.9	30.56

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch khép lại với sắc đỏ hiện diện trên toàn thị trường. Theo đó, VN-Index đóng cửa giảm 1,73 điểm (-0,18%) xuống 977,63 điểm; HNX-Index giảm 0,45% xuống 100,95 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về bên bán với 231 mã tăng và 370 mã giảm. Sắc đỏ chiếm ưu thế trong rổ VN30 khi cả cổ có 11 mã tăng, 18 mã giảm và 1 mã đứng giá. Hàng loạt cổ phiếu vốn hóa lớn giảm mạnh, với 3 mã VCB, SAB và VIC tác động gần 1,78 điểm vào đà giảm của VN-Index. Các cổ phiếu có tính thị trường như chứng khoán, ngân hàng, bất động sản, dệt may nhìn chung cũng giao dịch không thực sự tích cực trong phiên hôm nay. Thanh khoản toàn thị trường ở mức trung bình với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt khoảng 3.000 tỷ đồng. Về giao dịch khối ngoại, họ đã bán ròng gần 27 tỷ trên toàn thị trường phiên hôm nay.
- Diễn biến giao dịch trên thị trường phái sinh phiên hôm nay tương đối tích cực. HĐTL VN30F1909 đóng cửa tăng 3,9 điểm lên 887 điểm, chỉ thấp hơn VN30 Index 0,12 điểm; trong khi HĐTL VN30F1912 đóng cửa với basis dương 0,38 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư lúc này đang có xu hướng tích cực trở lại. Thanh khoản cải thiện mạnh với 54.838 hợp đồng tăng 50% so với phiên trước. Về xu hướng, đà tăng duy trì trên khung chart 5m, 15m và 30m với các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 888-890 điểm. Trong khi đó, Chart Day đang có cơ hội break trend giảm kéo dài từ cuối tháng 2. Với những tín hiệu tích cực về dòng tiền, từ thị trường bên ngoài, chúng tôi kỳ vọng phái sinh break ngưỡng cản 888-890 điểm trong những phiên tới.
- Về kỹ thuật, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số VN30 đóng cửa giảm điểm. Khối lượng sụt giảm xuống dưới mức trung bình 20 phiên cho thấy nhà đầu tư đang giao dịch thận trọng hơn. Mặt khác, chỉ báo Stochastic Oscillator đã cho tín hiệu bán và có thể rơi khỏi vùng overbought nên rủi ro tăng lên. Vùng đỉnh cũ tháng 7 và ngưỡng Fibo38.2% sẽ là kháng cự mạnh của chỉ số. Trong khi đó, đường MA200 sẽ là hỗ trợ của chỉ số trong những phiên tới.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược Daytrading sẽ phù hợp khi chỉ số duy trì trạng thái Sideway trong biên hẹp. Hoạt động Long có thể mở tại các ngưỡng hỗ trợ 883-880-876 điểm, trong khi các vị thế Short có thể mở ra nếu chỉ số không vượt qua vùng kháng cự mạnh 890-892 điểm.

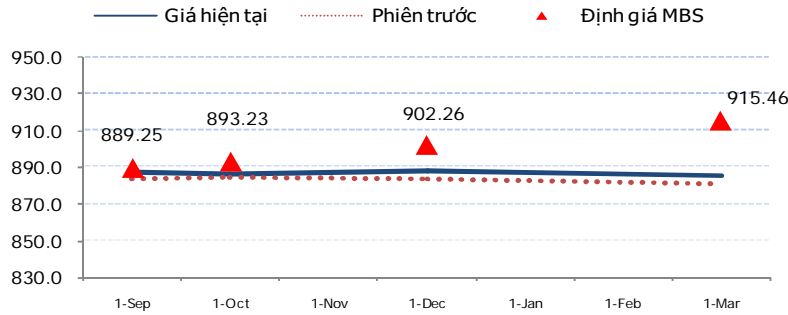
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Về cơ bản, thị trường phái sinh vẫn đang sideways trong biên 880-890 điểm với vùng hỗ trợ tại 879-880 điểm và vùng kháng cự mạnh 888-890 điểm. Do đó, các vị thế nắm giữ qua đêm chưa được khuyến khích.

### Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

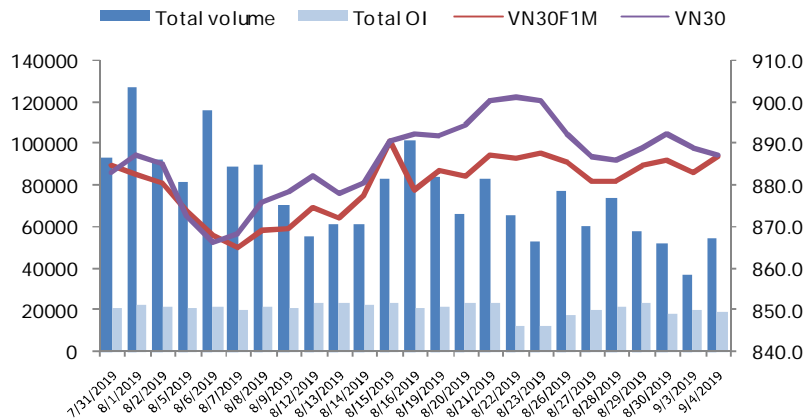
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1909	887.0	0.44	54,121	49.53	21280	0.11
VN30F1910	885.7	0.19	200	-30.31	891	0.04
VN30F1912	887.5	0.45	129	143.40	459	0.01
VN30F2003	884.9	0.43	60	140.00	72	-0.23
<b>Tổng</b>			<b>54,510</b>	<b>49.11</b>	<b>22,702</b>	<b>0.10</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- VN30F1909 kể thúc phiên tăng 0,44% thu hẹp khoảng cách với cơ sở chỉ còn -0,12 điểm tại 887,0 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 885,7 điểm (+0,19%); 887,5 điểm (+0,45%) và 884,9 điểm (+0,43%). Theo đó basis các hợp đồng này là -1,42 điểm, +0,38 điểm và -2,22 điểm.
- Tổng thanh khoản phiên hôm nay đạt 54.510 hợp đồng hồi hơn 49% so với phiên thấp lịch sử trước. Giá trị giao dịch đạt 4.854 tỷ đồng tăng 50%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1909 là 889,25 điểm (cao hơn 2,25 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1910 là 893,23 điểm (+7,53 điểm), VN30F1912 là 902,26 điểm (+14,76 điểm) và VN30F2003 là 915,46 điểm (+30,56 điểm).

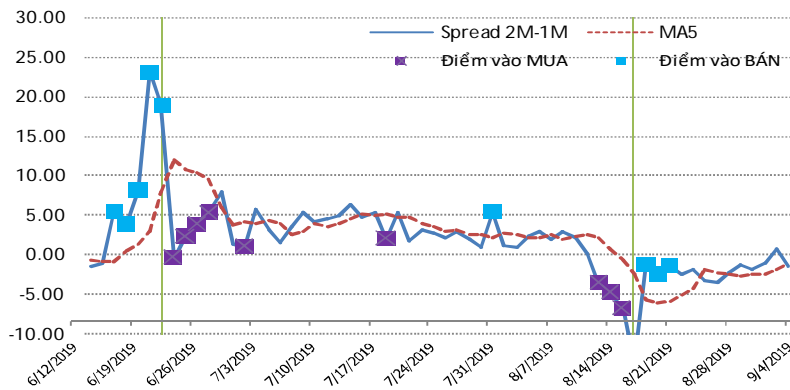
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



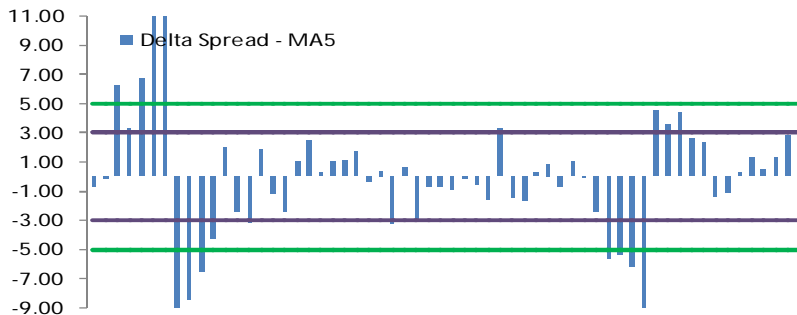
### DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.30	0.90	-2.20	-1.04	-0.26
VN30F1Q - VN30F1M	0.50	0.40	0.10	-1.90	2.40
VN30F1Q - VN30F2M	1.80	-0.50	2.30	-0.86	2.66
VN30F2Q - VN30F1M	-2.10	-2.00	-0.10	-2.08	-0.02
VN30F2Q - VN30F2M	-0.80	-2.90	2.10	-1.04	0.24
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.60	-2.40	-0.20	-0.18	-2.42

### DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



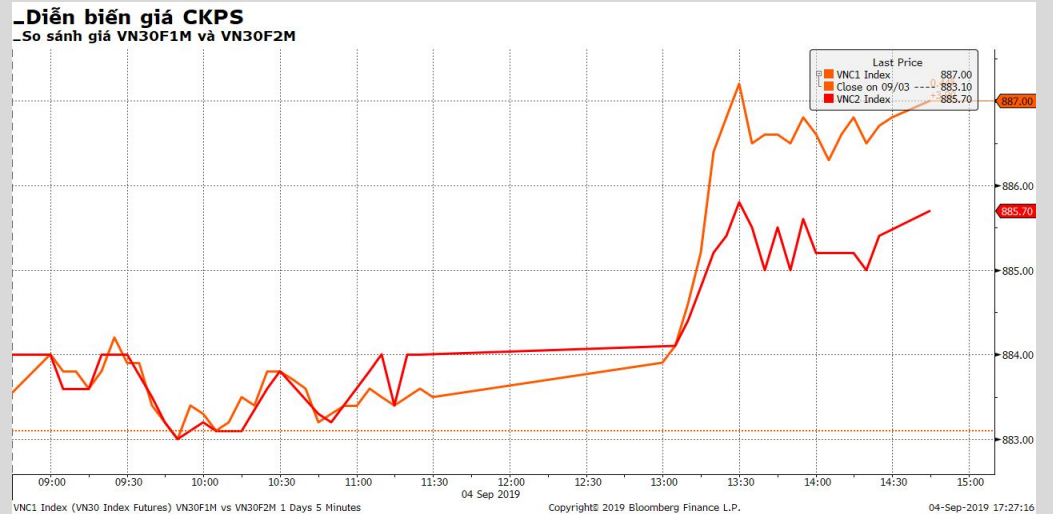
### CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



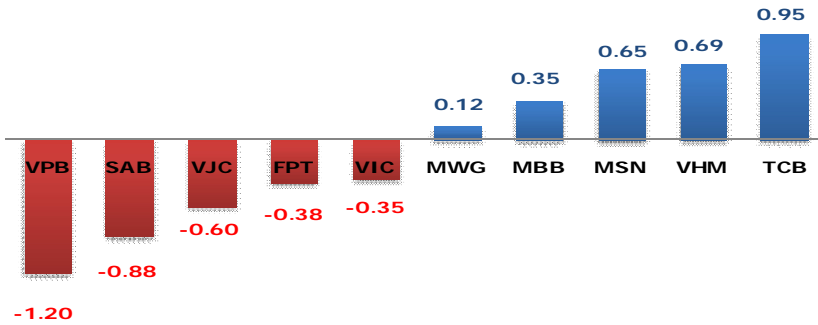
### NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Mặc dù phần lớn thời gian các HĐTL được giao dịch dưới mức giá tham chiếu, đà hồi phục về cuối phiên đã giúp cả 4 hợp đồng đóng cửa trong sắc xanh, với mức tăng từ 1,7 đến 4 điểm. Tuy nhiên, chênh lệch giá giữa các hợp đồng vẫn chưa có nhiều biến động đáng kể, tiếp tục duy trì trong khoảng từ 1 đến 3 điểm. Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1910-VN30F1909) giảm 3,2 điểm xuống -1,3 điểm. Trong khi đó, chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 12 và tháng 9 (VN30F1912-VN30F1909) tiếp tục tăng 2,3 điểm, hiện ở mức 1,8 điểm. Trái lại, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất thay đổi không đáng kể so với phiên trước, hiện ở mức -2,6 điểm.
- Những diễn biến đồng pha bám sát nhau của cả 4 hợp đồng tương lai đã được duy trì trong nhiều phiên giao dịch vừa qua, khó tạo cơ hội cho nhà đầu tư kiếm lời từ chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai. Không những vậy, tâm lý giao dịch thận trọng đang chi phối thị trường khiến thanh khoản liên tiếp sụt giảm trong thời gian vừa qua. Điều này khiến hoạt động giao dịch trên thị trường cũng trở nên khó khăn hơn. Vì vậy trong bối cảnh này nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

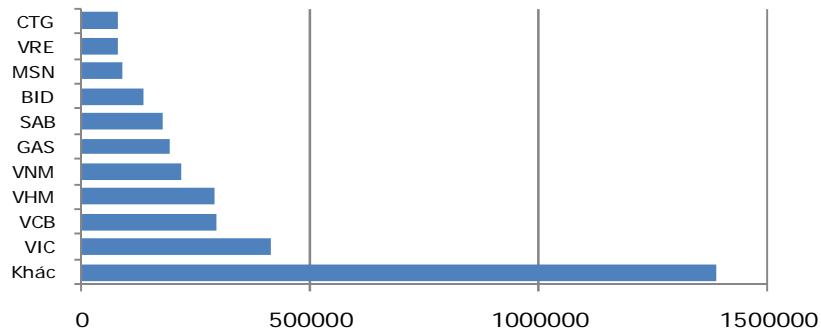
### DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



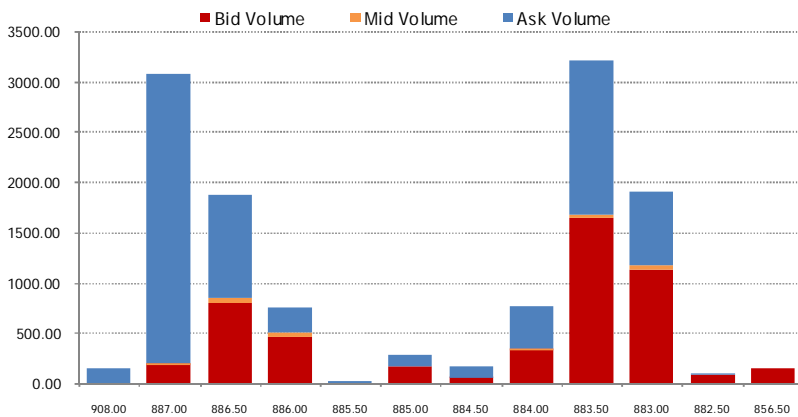
### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢTL



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch diễn ra với áp lực bán khá mạnh, đặc biệt tại nhóm cổ phiếu "nóng". Các cổ phiếu BĐS, BĐS khu công nghiệp, Viettel tiếp tục bị bán mạnh và không ít cổ phiếu trong đó giảm sàn. Bên cạnh đó, các cổ phiếu Bluechips như VCB, VIC, VNM, VRE,...đồng loạt giảm giá khiến thị trường giảm điểm. Ở chiều ngược lại, nỗ lực của BVH, CTG, GAS, MSN, PNJ, MWG, VHM là không đủ giúp thị trường lấy lại được sắc xanh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 1,85 điểm (-0,21%) xuống 887,12 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 11 mã tăng/18 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 41,23 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.356 tỷ đồng.
- Khối ngoại có phiên bán ròng nhẹ với giá trị gần 27 tỷ trên toàn thị trường. Trong đó, áp lực bán tập trung vào HPG (43 tỷ đồng), VCB (15,18 tỷ đồng), VRE (11,48 tỷ đồng), STB (9,05 tỷ đồng), VIC (8,68 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, khối ngoại chủ yếu mua VNM (25,15 tỷ đồng), VHM (19,57 tỷ đồng), NVL (7,52 tỷ đồng),...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	977.63	- 0.18	16.58	9.53
Dow Jones	26,355.47	0.91	17.59	12.98
S&P 500	2,937.78	1.08	19.24	17.19
Nikkei 225	20,909.85	1.26	14.85	4.47
Shanghai	2,957.41	0.93	14.33	18.59
DAX	12,025.04	0.96	20.03	13.88
Vàng	1,549.60	- 0.19	-	20.83
Dầu WTI	56.03	- 0.41	-	23.39

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Tư – 04/09/2019</b>			
[Úc] Tăng trưởng GDP Q.2	0.4%	0.5%	
[TQ] PMI Dịch vụ T.8 (Caixin)	51.6	51.7	
[UK] PMI Dịch vụ T.8	51.4	51.0	
[Canada] Cán cân thương mại T.7	0.1 tỷ	0.2 tỷ	
[Canada] Lãi suất O/N mới	1.75%	1.75%	
<b>Thứ Năm – 05/09/2019</b>			
[US] Việc làm mới phi Nông nghiệp T.8	156.000	148.000	
[US] PMI phi Nông nghiệp T.8 (ISM)	53.7	54.0	
[US] Dự trữ dầu thô tuần	-10.0 triệu thùng	-3.5 triệu thùng	

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Thị trường chứng khoán Mỹ tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, khi nhà đầu tư "thở phào" nhờ những dữ liệu kinh tế khả quan từ Trung Quốc, căng thẳng dịu đi ở Hồng Kông, và việc Quốc hội Anh thông qua một dự luật hoãn Brexit. Lúc đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 0,91%, đạt 26.355,47 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 1,08%, đạt 2.937,78 điểm. Chỉ số Nasdaq tăng 1,3%, đạt 7.976,88 điểm.
- Giá dầu tăng 4% nhờ tin hiệu tích cực từ kinh tế Trung Quốc. Giá dầu Brent tương lai tăng 2,44 USD, tương đương 4,2%, lên 60,7 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 2,32 USD, tương đương 4,3%, lên 56,26 USD/thùng. Đây là ngày tăng mạnh nhất của WTI kể từ 10/7. Tại Mỹ, tồn kho dầu thô được dự báo giảm tuần thứ 3 liên tiếp. Số liệu sẽ được công bố hôm nay, chậm một ngày do Mỹ nghỉ lễ Lao động hôm 2/9. Nguồn cung dầu được kỳ vọng vẫn hạn chế khi giới chức Nga và OPEC đều phát tín hiệu tuân thủ cam kết giảm sản lượng.
- Giá vàng ngày 4/9 lập đỉnh 6 năm mới, sau khi lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm chạm đáy 3 năm. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 5,3 USD lên 1.552 USD/ounce, trong phiên có lúc chạm 1.556,4 USD/ounce, cao nhất kể từ tháng 4/2013. Giá vàng tương lai tăng 0,3% xuống 1.560,4 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- Độ rộng rổ VN30 nghiêng về bên bán với 18 mã giảm, 11 mã tăng và 01 mã đứng tham chiếu. VPB, SAB, VJC, FPT, VIC,...là những nhân tố chính khiến chỉ số VN30 đảo chiều giảm điểm trong phiên chiều. Trong đó, với mức giảm 2,46%, VPB lấy đi 1,17 điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, VPB vẫn đang nằm trong kênh tăng giá từ đầu tháng 6/2019, các chỉ báo kỹ thuật vẫn cho tín hiệu mua nên rủi ro giảm sâu không lớn. Ngưỡng hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn quanh vùng 19.000-19.300 đồng, trong khi ngưỡng kháng cự của cổ phiếu tại 20.800-21.000 đồng.

**Phân tích kỹ thuật cổ phiếu VPB**



### DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.84	123,800	-0.16	1.14%	50.13	-0.14	22.65	7.61
TCB	Banks	7.75	21,700	1.40	2.59%	42.87	0.95	8.62	1.35
VIC	Real Estate Investment & Services	8.12	122,400	-0.49	1.48%	47.28	-0.35	74.48	4.96
MSN	Financial Services	5.51	75,000	1.35	2.03%	19.12	0.65	22.70	2.80
HPG	General Industrials	5.62	21,600	-0.23	1.40%	126.63	-0.12	7.83	1.35
VPB	Banks	5.35	19,800	-2.46	2.02%	26.60	-1.20	6.62	1.27
VJC	Travel & Leisure	5.55	130,400	-1.21	1.23%	41.52	-0.60	13.24	5.03
VHM	Real Estate Investment & Services	4.93	89,000	1.60	2.29%	76.10	0.69	19.76	6.90
MBB	Banks	4.58	23,000	0.88	1.55%	75.34	0.35	7.15	1.44
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.33	117,900	0.26	1.02%	56.37	0.12	14.94	5.01
SAB	Beverages	2.92	263,500	-3.27	4.17%	17.55	-0.88	39.13	9.64
VCB	Banks	3.60	77,300	-0.64	0.78%	40.73	-0.21	16.34	3.76
STB	Banks	2.73	10,150	-0.49	1.99%	28.98	-0.12	8.42	0.72
HDB	Banks	2.76	25,550	-0.58	1.57%	25.01	-0.14	8.82	1.60
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.53	53,200	-0.93	2.26%	88.77	-0.38	12.23	2.71
NVL	Real Estate Investment & Services	3.64	62,300	0.32	2.46%	27.72	0.10	17.40	2.87
EIB	Banks	2.77	16,850	-0.30	1.80%	0.44	-0.07	38.81	1.34
VRE	General Retailers	2.36	34,000	-0.73	1.33%	46.04	-0.15	32.92	2.78
PNJ	General Retailers	2.31	82,500	0.12	1.47%	35.84	0.03	17.45	4.49
GAS	Oil & Gas Producers	1.51	100,400	0.60	0.90%	23.54	0.08	16.55	4.31
SSI	Financial Services	1.03	21,400	-0.23	1.18%	13.26	-0.02	10.71	1.16
CTG	Banks	0.94	20,000	0.25	1.51%	33.54	0.02	13.61	1.04
GMD	Industrial Transportation	1.19	28,300	-0.18	1.07%	24.95	-0.02	12.60	1.40
REE	Industrial Engineering	0.96	36,000	-2.44	2.64%	20.13	-0.21	6.84	1.17
ROS	Construction & Materials	0.70	26,300	-2.95	1.54%	296.64	-0.19	73.26	2.52
CTD	Construction & Materials	0.61	91,800	-2.13	3.22%	5.11	-0.12	6.78	0.87
SBT	Food Producers	0.69	16,650	0.91	1.83%	17.27	0.06	22.15	1.42
BID	Banks	1.04	38,600	-0.26	2.11%	35.40	-0.02	18.46	2.42
DPM	Chemicals	0.34	13,650	0.00	1.11%	3.50	0.00	16.01	0.69
BVH	Financial Services	0.84	76,000	0.66	2.00%	9.68	0.05	50.49	3.47

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này và BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>
		<b>GD khớp lệnh liên tục</b>
		<b>GD thỏa thuận</b>
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>
		<b>NĐT tổ chức</b>
		<b>NĐT cá nhân</b>
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>
		<b>Mức độ 2</b>
		<b>Mức độ 3</b>
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>